

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **80/2020/HS-ST**

Ngày: 13/11/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Kim Anh.

Ông Trần Đức Nhì.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thư Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Nhâm - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Trương Hữu Thanh P; Sinh ngày: 24/12/1993; Tại: Tỉnh Bình Dương; Thường trú: Ấp 1, xã TH, huyện BB, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ văn hóa: 1/12 (bị cáo khai biết đọc, biết viết); Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trương Tấn H1 (chết) và bà: Trịnh Thị Diệu N; Có vợ: Không và con: Không; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 14/5/2020.

Nhân thân:

- Ngày 14/8/2012, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội «Cướp giật tài sản» (Bản án số: 114/2012/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/02/2013 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 220/GCN của Trại giam Cây Cày).

- Ngày 18/7/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội «Cướp giật tài sản» (Bản án số: 88/2013/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2015 và đã thi hành xong phần án phí ngày 29/6/2015 (Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số: 640/GCN của Trại giam Thủ Đức và Phiếu cung cấp thông tin số: 1504/CCTHA ngày 06/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh).

(có mặt)

- Bị hại:

Bà Lư Ngọc H; Sinh ngày: 01/4/2000; Thường trú: 1170/41 đường BTH, Phường L, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 125/225/60 đường NTT, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.
(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với ý định đi tìm tài sản cướp giật bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 22 giờ ngày 13/5/2020, Trương Hữu Thanh P đi bộ lòng vòng trong khu vực Quận 6 tìm người có tài sản. Khi đi ngang nhà số 76/22C1G đường Bà Hom, Phường 13, Quận 6, P phát hiện bà Lư Ngọc H đang ngồi chơi trước nhà, trên tay bà H có cầm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng. Lợi dụng lúc bà H quay mặt vào trong, P từ phía sau chạy đến dùng tay phải giật chiếc điện thoại trên tay bà H rồi nhanh chóng chạy bộ về hướng hẻm số 76 đường Bà Hom tẩu thoát. Sau đó, P đem chiếc điện thoại vừa giật được giấu vào vách tường bên cạnh nhà số 223/1 đường Tân Hòa Đông, Phường 14, Quận 6 rồi đi bộ đến trước nhà số 119/47A/7 đường Tân Hòa Đông thì bị ông Nguyễn Tuấn V (người trông thấy P giật chiếc điện thoại của bà H) báo Công an Phường 13, Quận 6 bắt giữ.

Tại Công an Phường 13, Quận 6, qua đấu tranh, Trương Hữu Thanh P khai nhận nội dung như đã nêu trên, đồng thời chỉ nơi cất giấu tài sản chiếm đoạt. Sau khi thu giữ tài sản mà P chiếm đoạt, Công an Phường 13, Quận 6 đã chuyển giao cho Cơ quan điều tra Công an Quận 6 giải quyết.

Cơ quan điều tra Công an Quận 6 tiến hành cho bà Lư Ngọc H nhận dạng người qua ảnh và bà H xác định Trương Hữu Thanh P chính là người đã giật chiếc điện thoại của bà vào tối ngày 13/5/2020 tại trước nhà số 76/22C1G đường Bà Hom, Phường 13, Quận 6.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 93/KL-HĐĐGTS ngày 11 tháng 9 năm 2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 6 đã kết luận trị giá của chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu trắng, dung lượng 64Gb, số Imei: 353970101756440 (tình trạng sử dụng còn khoảng 90%) tại thời điểm ngày 13/5/2020 là: 12.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 80/CT-VKS-Q6 ngày 22 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trương Hữu Thanh P về tội «Cướp giật tài sản» theo khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Hữu Thanh P khai nhận chính bị cáo đã thực hiện hành vi giật của bà Lư Ngọc H 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng tại trước nhà số 76/22C1G đường Bà Hom, Phường 13, Quận 6 vào tối ngày 13/5/2020 như nội dung bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trương Hữu Thanh P như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Trương Hữu Thanh P từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội «Cướp giật tài sản» theo khoản 1 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Lư Ngọc H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun tay ngắn màu đen (đã bị phai màu), phía trước ngực áo có sọc nhỏ màu trắng và có in chữ Nike màu trắng.

Bị cáo Trương Hữu Thanh P không tranh luận và cũng không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Trương Hữu Thanh P tại phiên tòa với Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; Biên bản nhận dạng; lời khai của bị hại Lư Ngọc H và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trương Hữu Thanh P với ý định phạm tội có từ trước, đã lợi dụng bà Lư Ngọc H không chú ý, bất ngờ chạy bộ đến giật lấy chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu trắng của bà H đang cầm trên tay (theo định giá ngày 11/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 6 thì trị giá của chiếc điện thoại này là 12.000.000 đồng), rồi nhanh chóng tẩu thoát, là phạm tội «Cướp giật tài sản». Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi của bị cáo Trương Hữu Thanh P không những đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung.

Bị cáo Trương Hữu Thanh P là người đã trưởng thành, bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức được hành vi giật tài sản của người khác rồi nhanh chóng

tẩu thoát là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được quy định trong Bộ luật hình sự, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[3] Ngoài ra, bị cáo Trương Hữu Thanh P còn có nhân thân xấu, đó là ngày 14/8/2012, bị Tòa án nhân dân Quận 6 xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội «Cướp giật tài sản»; ngày 18/7/2013, bị Tòa án nhân dân Quận 6 xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội «Cướp giật tài sản». Mặc dù lần phạm tội này, bản án ngày 18/7/2013 của bị cáo đã được đương nhiên xóa án tích thì coi như chưa bị kết án. Còn bản án ngày 14/8/2012, lúc đó bị cáo chưa đủ 18 tuổi và bị kết án về tội phạm nghiêm trọng, nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì trường hợp này được coi là không có án tích, nhưng điều này cũng cho thấy tuy đã được cải tạo, giáo dục nhiều lần, bị cáo vẫn không chịu rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người công dân có ích cho xã hội mà ngược lại vẫn tiếp tục sống buông thả để ngày càng lún sâu vào con đường phạm tội.

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Trương Hữu Thanh P là nghiêm trọng. Mặt khác, cướp giật tài sản từ lâu đã trở thành vấn nạn nhức nhối, trở thành nỗi ám ảnh của không ít người dân, gây bức xúc trong dư luận, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn (tài sản đã thu hồi trả bị hại) và được bị hại bãi nại; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn khai báo; bản thân bị cáo cũng đang bị bệnh (bệnh đa dây vận động cảm giác thể sợi trục theo dõi bệnh Charcot - Marie - Tooth), nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình theo quy định tại các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, thì bị cáo Trương Hữu Thanh P còn có thể bị phạt tiền từ 10 triệu đồng đến 100 triệu đồng. Xét bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Việc bồi thường thiệt hại: Bà Lư Ngọc H đã nhận lại tài sản là 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu trắng, dung lượng 64Gb, số Imei: 353970101756440, nhưng không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường và đồng ý bãi nại cho bị cáo Trương Hữu Thanh P (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 04/6/2020 của Công an Quận 6 và Đơn bãi nại ngày 04/6/2020 của bà Lư Ngọc H - BL16, 18), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Việc xử lý vật chứng: 01 áo thun tay ngắn màu đen (đã bị phai màu), phía trước ngực áo có sọc nhỏ màu trắng và có in chữ Nike màu trắng (cái áo mà

bị cáo Trương Hữu Thanh P mặc lúc giật tài sản), là vật không có giá trị hoặc không sử dụng được, nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 131/PNK ngày 19 tháng 5 năm 2020 và Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27 tháng 10 năm 2020 của Công an Quận 6; Quyết định chuyển vật chứng số: 42/QĐ-VKS-Q6 ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 6)

[8] Bị cáo Trương Hữu Thanh P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Trương Hữu Thanh P** phạm tội: «Cướp giật tài sản».
- Căn cứ khoản 1 Điều 171; điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.
- Xử phạt bị cáo **Trương Hữu Thanh P** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/5/2020.
- Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo thun tay ngắn màu đen (đã bị phai màu), phía trước ngực áo có sọc nhỏ màu trắng và có in chữ Nike màu trắng.
- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trương Hữu Thanh P phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Trương Hữu Thanh P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại Lu Ngọc H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND Quận 6;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại.

Nguyễn Thị Thùy Liên